

Bản án số: **61/2021/HSST**
Ngày: 23 – 11 – 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỰC NINH, TỈNH NAM ĐỊNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán:* Ông Mai Xuân Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Chuyết.

Bà Hoàng Thị Thu Hường.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Bích Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Quỳnh Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 69/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2021/QĐ-HSST ngày 11-11-2021 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Phạm Văn C**, sinh năm 1984. Trú tại: Thôn 22, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 5/12; con ông: Phạm Văn Ch (đã chết); con bà: Trần Thị H - SN: 1955; Vợ: Trần Thị M, sinh năm 1984, Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2019

Tiền sự: Không

Tiền án: Ngày 15/5/2019 Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh xử 9 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 27/2019/HSST, đến ngày 18/12/2019 chấp hành xong án phạt tù, chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/9/2021 đến ngày 23/9/2021 chuyển tạm giam đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Trực Ninh. (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- ***Bị hại:*** Anh Vũ Văn K, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Thôn 22, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định. (vắng mặt)

- Người làm chứng: Chị Đoàn Thị O và anh Trần Văn Q. Trú tại: TDP B, TT C, huyện T, tỉnh Nam Định.

- Chị Trần Thị M, sinh năm 1984; Địa chỉ: Thôn 22, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định. (bị hại, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn C biết ngôi nhà kho của anh Vũ Văn K cạnh nhà ở của mình không có người trông coi, khoảng 19 giờ ngày 30/8/2021, C đi bộ một mình từ nhà sang nhà kho của anh K với mục đích tìm tài sản để trộm cắp. Quan sát nhà kho thấy cửa ra vào bằng gỗ 2 cánh đã cũ, bên ngoài khóa then ngang, C dùng tay nhấc cánh cửa phía bắc ra khỏi bản lề rồi đi vào bên trong. Qua ánh đèn điện của nhà hàng xóm hắt vào, C quan sát thấy bên trong nhà kho này có để 02 lưỡi cày, 02 bánh cày và 02 bánh lồng đều bằng sắt đã cũ, là bộ phận dùng để cày, bừa của máy cày tay sử dụng trong nông nghiệp. C nảy sinh ý định trộm cắp toàn bộ số tài sản này nhưng do các tài sản này có kích thước lớn, cồng kềnh nên C không vận chuyển cùng một lúc được. C bê 01 lưỡi cày từ trong nhà kho cất giấu vào bụi chuối trước ngôi nhà và lắp lại cửa ra vào rồi đi về nhà. Khoảng 4 giờ sáng ngày 31/8/2021, C đi bộ ra chỗ bụi chuối vác lưỡi cày, đi theo đường ruộng về phía làng họ Hoàng thuộc thị trấn Cát Thành, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định. Đến nơi C đặt lưỡi cày ở sát mương, lấy chiếc chiếu cũ có sẵn trong ruộng trải lên. Sau đó C về nhà lấy chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ, BS: 18F9-6548 đi theo đường trục xã Trực Đạo hướng về xã Trực Tuấn quay lại chỗ cất giấu lưỡi cày. Đến nơi, C bỏ chiếu ra, bê lưỡi cày bỏ lên yên sau xe chở đi bán. C đi đến cửa hàng thu mua phế liệu của chị Đoàn Thị O gặp chị O, C nói: “Cháu có lưỡi cày không dùng nữa muốn bán, cô có mua không”. Chị O hỏi lại C: “Sao bán sớm vậy”. C nói: “cháu bán sớm về đi nhắc ông lươn còn kịp đi làm”. Do tin lời C nói nghĩ nguồn gốc tài sản là của nhà C nên chị O đồng ý mua cân trọng lượng chiếc lưỡi cày được 40 kg, chị trả cho C 360.000đ (giá 9.000đ/1kg sắt).

Với thủ đoạn tương tự tối các ngày 31/8/2021 đến 04/9/2021 C tiếp tục lén lút vào ngôi nhà kho của anh K lần lượt lấy trộm 01 lưỡi cày loại nhỏ; 02 bánh cày, 02 bánh lồng rồi đem bán cho cửa hàng thu mua phế liệu của bà O. Riêng tối ngày 03/9/2021 C mang bánh lồng bừa trộm cắp được ra ngoài khu vực làng họ Hoàng cất giấu luôn mà không đợi đến buổi sáng hôm sau như những lần trước. Khi đi gần về đến nhà C thấy có ánh đèn gần chỗ cất giấu nên C lấy xe máy BS: 18F9-6548 của vợ

đi ra ngoài khu vực lãg họ Hoàng chở bánh lồng bừa đi cất giấu ở khu nghĩa địa thị trấn Cát Thành và sáng hôm sau đi bán như những lần trước. C mang đến bán lưỡi cày nhỏ thì gặp anh Trần Văn Q (là chồng chị O), anh Q không biết nguồn gốc lưỡi cày là do C trộm cắp mà có và đồng ý mua với giá 200.000 đồng. Bốn lần bán sau đó gồm 02 bánh cày và 02 bánh lồng bừa C đều gặp chị O và bán được 210.000đ/01 bánh cày, 370.000đ/01 cái bánh lồng bừa. Trong những lần đến bán sau chị O có hỏi “Sao ở đâu mà nhiều thế”, C nói: “Cháu không dùng nữa muốn bán mà nặng nên không thể chở hết một lần”. Tổng số tiền C bán 02 lưỡi cày; 02 bánh cày; 02 bánh lồng là 1.720.000đ, C đã sử dụng để chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 16/9/2021 anh K phát hiện bị mất toàn bộ số bánh cày, bánh lồng, lưỡi cày đã trình báo lực lượng Công an.

Ngày 17/9/2021 thấy lực lượng Công an đến nhà anh K làm việc, C đã tự nguyện đến Công an huyện Trực Ninh đầu thú toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ: Thu giữ của Phạm Văn C 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ BS: 18F9-6548 số khung Y-046486, số máy 3S31-046486.

Bản kết luận định giá tài sản số 27 ngày 22/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Trực Ninh xác định: 01 lưỡi cày to, 01 lưỡi cày nhỏ; 02 bánh cày; 02 bánh lồng bừa có tổng giá trị là: 600.000đ + 400.000đ + 350.000đ x 2 + 400.000đ x 2 = 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Đối với anh Trần Văn Q, chị Đoàn Thị O là người thu mua lại số bánh lồng, lưỡi cày, bánh cày của Phạm Văn C. Tuy nhiên khi thu mua anh Q, chị O không biết đây là tài sản do C trộm cắp mà có nên không phạm tội.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ BS: 18F9-6548 số khung Y-046486, số máy 3S31-046486 là tài sản hợp pháp của chị Trần Thị M (vợ của Phạm Văn C). C tự ý lấy chiếc xe máy trên vận chuyển tài sản trộm cắp đi bán. Bản thân chị M không tham gia, không biết việc C sử dụng xe máy của mình để vận chuyển tài sản trộm cắp. Sau khi xác minh CQĐT Công an huyện đã trả lại cho chị M.

Đối với 02 lưỡi cày; 02 bánh cày; 02 bánh lồng bừa Phạm Văn C bán cho chị Đoàn Thị O, chị O đã bán lại cho bà Trần Thị M là chủ cơ sở thu mua phế liệu ở xã Liêm Hải. Bà M bán cho các công ty sản xuất sắt thép ở nhiều tỉnh và không nhớ chính xác đã bán cho công ty nào. Cơ quan CSĐT Công an huyện đã ra thông báo truy tìm vật chứng nhưng không xác định tài sản ở đâu để thu giữ.

Về trách nhiệm dân sự: Phạm Văn C tác động gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình anh Vũ Văn K số tiền 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn

đồng). Sau khi nhận lại tài sản anh K không có đề nghị gì thêm về phần dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Phạm Văn C.

Tại cơ quan điều tra Phạm Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Tại bản cáo trạng số 65/CT-VKS ngày 26-10-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trục Ninh truy tố bị cáo Phạm Văn C về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trục Ninh luận tội và tranh luận: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phạm Văn C theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ Khoản 1 Điều 173 BLHS, Điểm b, s Khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều thực hiện đúng theo qui định pháp luật.

[2] Từ những chứng cứ nêu trên - HĐXX nhận thấy có đủ cơ sở để kết luận: Liên tục trong các ngày từ 30/8/2021 đến 04/9/2021 Phạm Văn C đã 05 lần có hành vi lợi dụng sơ hở lén lút trộm cắp 01 lưỡi cày to, 01 lưỡi cày nhỏ; 02 bánh cày; 02 bánh lồng bừa (do các tài sản to, cồng kềnh một mình C không lấy một lần được) tổng giá trị là 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) để trong nhà kho của anh Vũ Văn K ở thôn 22 xã T, huyện T, tỉnh Nam Định.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Tính chất tội phạm nghiêm trọng thể hiện ở hành vi lén lút, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu nhằm chiếm đoạt tài sản. Bị cáo là người có đầy đủ trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện, do vậy bị cáo

phải chịu trách nhiệm về hành vi, vi phạm pháp luật của mình. Hành vi của bị cáo Phạm Văn C bị VKSND huyện Trục Ninh truy tố về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ khi Quyết định hình phạt đối với bị cáo:

[3.1] Về tình tiết giảm nhẹ: tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã tác động gia đình bồi thường khắc phục hậu quả, bị cáo ra đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự

[3.2] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là phạm tội từ 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52, bởi lẽ bị cáo đang có tiền án chưa được xóa án tích, trong khoảng thời gian liên tục từ 30/8/2021 đến 04/9/2021, bị cáo đã 06 lần vào trộm cắp tài sản, mỗi lần bị cáo trộm cắp tài sản dù giá trị chưa đến 2.000.000 đồng nhưng bị cáo vẫn đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản do bị cáo đang có tiền án là tình tiết tăng nặng định khung hình phạt.

[4] Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. HĐXX thấy cần thiết phải cách ly bị cáo một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: gia đình bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình anh Vũ Văn K số tiền 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng).

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phạm Văn C phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ Khoản 1 Điều 173 BLHS, điểm b, s khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Phạm Văn C 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam, ngày 17/9/2021.

2. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ điều 135 BLHS 2015; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Phạm Văn C phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

4. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án tại địa phương.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án có quyền yêu cầu, tự nguyện hoặc bị cưỡng chế theo các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định (1 bản);
- VKSND huyện Trực Ninh (2 bản);
- Công an huyện Trực Ninh (2 bản);
- Chi cục THADS huyện Trực Ninh (1 bản);
- UBND xã T, huyện T (1 bản);
- Lưu HSVA (2 bản);
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Mai Xuân Mạnh